

Số: /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án tái cấu trúc thủ tục hành chính lĩnh vực
Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp
và Môi trường thành phố Hà Nội**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ quy định Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố thực hiện Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết Thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 10474/SNNMT-VP ngày 05 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này phương án tái cấu trúc đối với 01 thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình – liền mạch – thực chất, cụ thể như sau:

- Danh mục TTHC lĩnh vực Thủy lợi phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

- Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng công ty Mobifone (đơn vị phát triển Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) và các cơ quan, đơn vị liên quan điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai, hoàn thiện hệ thống, tích hợp, kiểm thử cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng công ty Mobifone hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo phương án tái cấu trúc này.

3. Nội dung tại mục 1, 2 của Điều 2 hoàn thành chậm nhất 05 ngày kể từ ngày phê duyệt Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đơn vị có tên tại Điều 2, Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Tổ giúp việc thường trực BCD NQ 57/TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp giải quyết
1	1.004427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bên, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Cấp tỉnh

Phụ lục 2

PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỦY LỢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

A. CƠ SỞ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Phân tích, đánh giá hiện trạng thực hiện thủ tục hành chính/ nhóm TTHC.

TTHC lĩnh vực Thủy lợi gồm: Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (*số lượng khoảng 72 hồ sơ/năm*) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội quy định mức độ dịch vụ công trực tuyến một phần, hiện nay có thể đáp ứng lên mức độ toàn trình để người dân khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến được thuận tiện.

Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến tiếp tục có thể cải thiện để nâng cao hiệu suất trong quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân như: Eform mẫu đơn, tổ chức/cá nhân đăng nhập bằng số CCCD/đăng ký doanh nghiệp thì hệ thống tự điền các thông tin của tổ chức/cá nhân, không phải thực hiện ký số khi đăng nhập qua VNeID.

2. Cơ sở tái cấu trúc thủ tục hành chính

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Thông báo số 12-TB/BCĐ ngày 15/11/2025 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy về kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại Hội nghị Ban Chỉ đạo 57 của Thành ủy;

Thông báo kết luận số 788/TB-VP ngày 05/12/2025 của UBND Thành phố tại cuộc họp về Tái cấu trúc thủ tục hành chính để thực hiện toàn trình.

B. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thủ tục: Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu,

vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh

a) Mã thủ tục: 1.004427

b) Cấp giải quyết: Cấp tỉnh (*Chủ tịch UBND Thành phố đang ủy quyền theo Quyết định số 5453/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường*)

c) Phí/lệ phí: Không

d) Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân

đ) Rà soát, đánh giá:

Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể cho phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử và các quy định khác có liên quan.

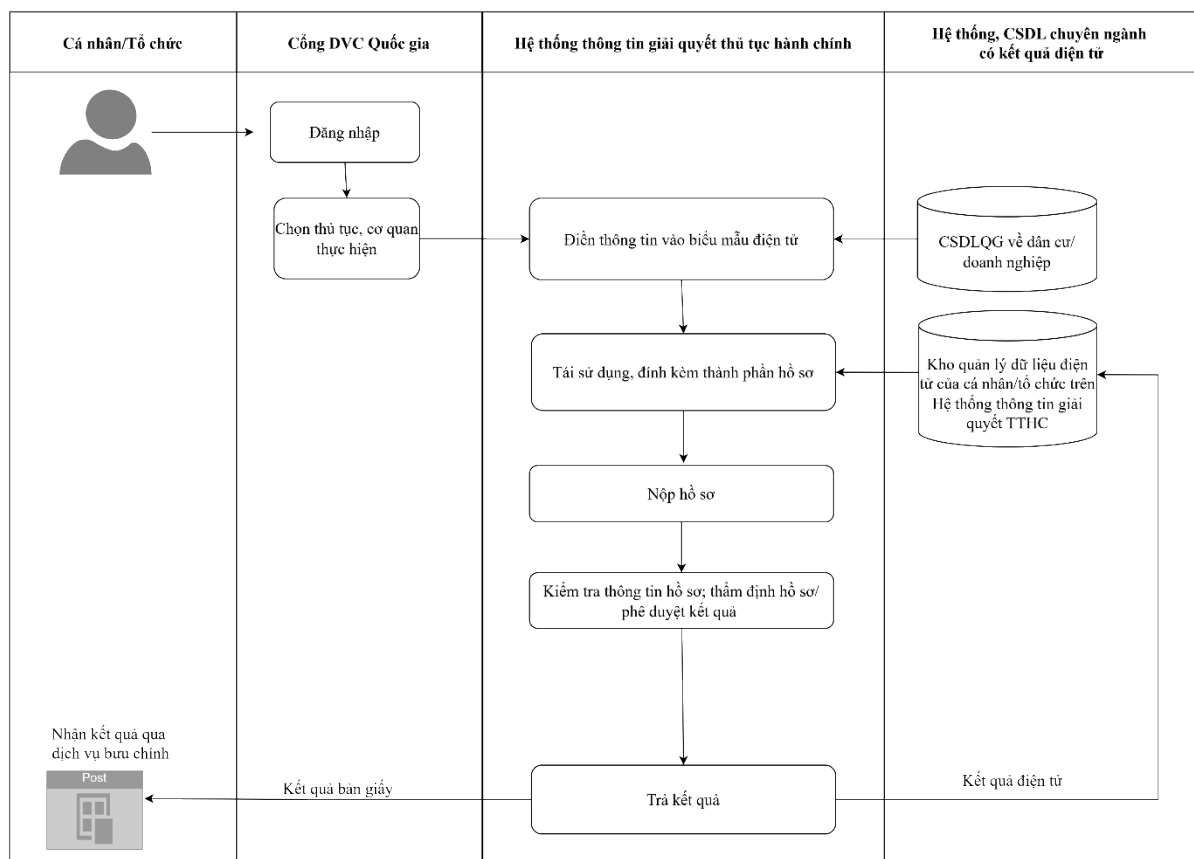
Cụ thể:

STT	Tên hồ sơ	Bản chính	Bản sao	Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 40/2023/NĐ-CP);	x		Văn bản điện tử có ký số phát hành hoặc bản sao có chữ ký số của đại diện tổ chức/cá nhân khi nộp hồ sơ.	Kho quản lý dữ liệu của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính
2	Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp giấy phép;	x		Văn bản điện tử có ký số phát hành hoặc bản sao có chữ ký số của đại diện tổ chức/cá nhân khi nộp hồ sơ.	
3	Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;	x		Văn bản điện tử có ký số phát hành hoặc bản sao có chữ ký số của đại diện tổ chức/cá nhân khi nộp hồ sơ.	
4	Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;	x		Văn bản điện tử có ký số phát hành hoặc bản sao có chữ ký số của đại diện tổ chức/cá nhân khi nộp hồ sơ.	
5	Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung: - Quyết định thành lập hoặc bản sao		x	Bản sao điện tử	

giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; - Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; - Thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án; - Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được phê duyệt.				
--	--	--	--	--

4. Quy trình thực hiện

a) Lưu đồ



b) Mô tả chi tiết

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ

Tổ chức/cá nhân chuẩn bị thành phần hồ sơ theo nội dung hồ sơ điện tử. Tổ chức/cá nhân thực hiện scan, chụp tài liệu dưới dạng điện tử từ bản chính dạng văn bản giấy hoặc tập tin có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc, bản chính dạng văn bản giấy, upload lên thiết bị điện tử.

Bước 2: Nộp hồ sơ

Đăng nhập vào cổng dịch vụ công, chọn thủ tục hành chính, chọn cơ quan, đơn vị thực hiện;

Hệ thống sẽ tự động kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu dân cư/doanh nghiệp, điền thông tin của cá nhân vào eform điện tử. Hệ thống xác định các thành phần, tài liệu cần thiết phải nộp;

Tổ chức/cá nhân tái sử dụng dữ liệu đã được cung cấp từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đối với các kết quả giải quyết TTHC trước đó hoặc tài liệu đã chuẩn bị đính kèm lên hệ thống.

Bước 3: Tiếp nhận hồ sơ

Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi về tài khoản của người nộp hồ sơ trên hệ thống đồng thời chuyển hồ sơ điện tử cho cơ quyền chuyên môn để tiếp tục giải quyết.

Bước 4: Thẩm định hồ sơ

Thẩm định hồ sơ theo quy định:

Hệ thống cung cấp biểu mẫu đối với các trường hợp: không đủ điều kiện giải quyết; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; Kết quả giải quyết TTHC để giảm thời gian thực hiện của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thể thực hiện ký số trực tiếp trên Hệ thống thông tin quốc gia về TTHC và chuyển Bộ phận văn thư để lấy sổ, vào sổ, đóng dấu để giảm sai sót, tăng tính thuận lợi khi giải quyết TTHC.

Sau khi đã có kết quả giải quyết TTHC; cán bộ, công chức xác nhận kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống, tương ứng với trạng thái “Đã xử lý xong”. Hệ thống sẽ tự động chuyển kết quả giải quyết đến Kho cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ cho mục tiêu quản lý; đồng thời chuyển đến tài khoản của cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ;

Bước 5: Nhận kết quả

Sau khi Hệ thống thông báo kết quả giải quyết TTHC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC kiểm tra lại kết quả giải quyết;

+ Trường hợp kết quả giải quyết TTHC có sai sót hoặc không đúng quy trình giải quyết thì trả lại hồ sơ cho đơn vị giải quyết để giải quyết lại;

+ Trường hợp kết quả giải quyết đúng quy trình thì xác nhận trả kết quả trên Hệ thống, tương ứng với trạng thái “Đã trả kết quả”. Hệ thống sẽ tự chuyển kết quả giải quyết bản điện tử đến Kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp có nhu cầu nhận bản giấy thì kết quả được chuyển về địa chỉ đăng ký qua dịch vụ bưu chính.

C. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đối với người dân

Tiết kiệm thời gian và chi phí: Tổ chức/cá nhân không cần đến cơ quan, giảm thời gian chờ đợi, đi lại; có thể làm thủ tục 24/7 mọi lúc, mọi nơi.

Hệ thống được cải tiến theo hướng thân thiện, dễ làm, dễ hiểu.

2. Tác động đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết

Hoàn toàn có thể thực hiện trên cổng dịch vụ công, từ việc soạn thảo văn bản đến kết quả giải quyết TTHC, cán bộ, lãnh đạo không cần upload văn bản dự thảo qua hệ thống QLVB; văn bản được hoàn thiện theo mẫu nên dễ dàng thực hiện.

3. Tác động đối với bộ phận một cửa

Kiểm soát được kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp một cách chi tiết.

4. Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

STT	Thành phần hồ sơ	Trước khi tái cấu trúc		Sau khi tái cấu trúc	
		Giờ	Chi phí (đồng)	Giờ	Chi phí (đồng)
(A)	Chuẩn bị hồ sơ				
1	Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 40/2023/NĐ-CP);	2	77.000	1	77.000
2	Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp giấy phép;	2	77.000	1	77.000
3	Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;	2	77.000	1	77.000
4	Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của	2	77.000	1	77.000

	tổ chức, cá nhân;				
5	Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung (bản sao): - Quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; - Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; - Thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án; - Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được phê duyệt.	10	77.000	5	77.000
(B)	Nộp hồ sơ và nhận kết quả	8	77.000	2	77.000
(C)	Chi phí khác (xăng xe đi lại, tư vấn, hướng dẫn...)	100.000		0	
	Tổng chi phí/bộ hồ sơ = (A)+(B)+(C)	2.102.000		847.000	
	Số lượng đối tượng tuân thủ/năm	72		72	
	Tổng chi phí thực hiện TTHC 1 năm	151.344.000		60.984.000	
Chi phí tiết kiệm sau khi tái cấu trúc		90.360.000đ (tiết kiệm 59.7%)			

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai

Sau khi phương án tái cấu trúc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng Công ty Mobifone (đơn vị phát triển Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) triển khai việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu có liên quan để kết nối hệ thống trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày được phê duyệt.

b) Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố chỉ đạo:

- Tổng Công ty Mobifone (đơn vị phát triển Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) và các đơn vị có liên quan hoàn thiện hệ thống, tích hợp, kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

- Đánh giá cải thiện chất lượng dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ;

- Tập huấn, tuyên truyền về phương án tái cấu trúc được phê duyệt.